

Số: 04 /HDLN - TC- NN

Bắc Giang, ngày 10 tháng 4 năm 2013

### HƯỚNG DẪN

Bổ sung thực hiện Nghị quyết số 37/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ Nghị quyết số 37/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc Quy định mức hỗ trợ đầu tư phát triển chăn nuôi thú y trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2012-2015, ngày 15/10/2012 liên ngành Sở Tài chính, Nông nghiệp & PTNT đã ban hành bản Hướng dẫn số 04/HDLN-TC-NN về Trình tự, thủ tục thanh quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ đầu tư phát triển chăn nuôi – thú y trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2012 – 2015, trong quá trình thực hiện theo hướng dẫn, các đơn vị còn gặp khó khăn trong việc lập chứng từ thanh quyết toán kinh phí Nhà nước hỗ trợ,

Liên ngành Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn bổ sung một số mẫu biểu thanh toán kinh phí tiêm phòng vắc xin phòng chống dịch theo Nghị quyết số 37/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang như sau:

- Tại khoản 5 mục II Hướng dẫn Liên ngành số 04/HDLN-TC-NN ngày 15/10/2012 của liên Sở Tài chính, Nông nghiệp & PTNT, thay thế và bổ sung tiết b điểm 5.2.1 hồ sơ, thủ tục thanh toán kinh phí hỗ trợ, gồm:

- + Phiếu xuất kho theo quy định của Bộ Tài chính;
- + Danh sách hộ chăn nuôi sử dụng vắc xin tiêm phòng (theo biểu 12a-1/TY);
- + Danh sách các thôn sử dụng vắc xin tiêm phòng (theo biểu 12a-2/TY);
- + Danh sách các xã, phường, thị trấn sử dụng vắc xin tiêm phòng (theo biểu 12a-3/TY);
- + Danh sách các huyện, thành phố sử dụng vắc xin tiêm phòng (theo biểu 12a-4/TY);
- + Bảng tổng hợp vắc xin tiêm phòng ( theo biểu 12a-9/TY);
- + Danh sách các hộ gia đình sử dụng vắc xin cúm gia cầm (theo biểu 12b-1/TY);
- + Danh sách các thôn (bản) sử dụng vắc xin cúm gia cầm (theo biểu 12b-2/TY);
- + Danh sách các xã, phường, thị trấn sử dụng vắc xin cúm gia cầm (theo biểu 12b-3/TY);
- + Danh sách các huyện, thành phố sử dụng vắc xin cúm gia cầm (theo biểu 12b-4/TY);
- + Bảng tổng hợp số lượng vắc xin tiêm phòng cúm gia cầm cả tỉnh (theo biểu 12b-5/TY);
- + Bảng tổng hợp số lượng vắc xin hao hụt tiêm phòng tại các huyện, thành phố (theo biểu 12a-10/TY);
- + Bảng xác định số lượng vắc xin hao hụt tiêm phòng tại các xã, phường, thị trấn (theo biểu 12a-11/TY)
- + Biên bản xác định lượng vắc xin hao hụt tiêm phòng tại các thôn, bản (theo biểu 12a-12/TY).

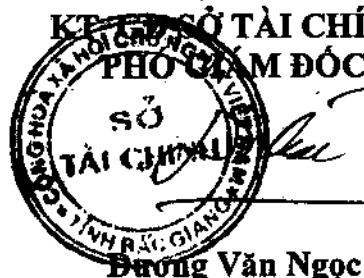
( Có các biểu mẫu thay thế, bổ sung kèm theo)

**Nơi nhận:**

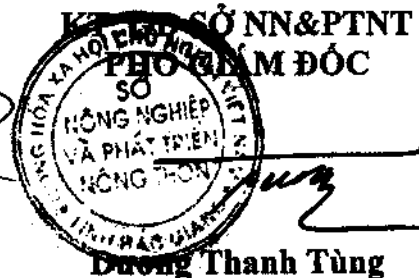
- UBND tỉnh (B/c);
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- LE Sở TC, NN& PTNT;
- Chi cục Thú y;
- Lưu: VT 02 Sở.

**Bản điện từ:**

- Phòng CM 02 Sở.



Đương Văn Ngọc



Đương Thanh Tùng





Tỉnh:.....  
Huyện:.....

Biểu số 12a-3/TY

**DANH SÁCH CÁC XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN SỬ DỤNG VẮC XIN TIÊM PHÒNG .....**

**NĂM .....**

Số TT	Tên xã, phường, thị trấn	Vắc xin tiêm phòng ..... (1 liều T.Đinh = ..... Đơn giá: .....)			Vắc xin tiêm phòng ..... (1 liều T.Đinh = ..... Đơn giá: .....)			Tổng số tiền NS hỗ trợ (đóng)	NS nhà nước hỗ trợ				Thu của chủ hộ chăn nuôi	
		Số lượng (con)	Số liều sử dụng (liều)	Thành tiền (đóng)	Số lượng (con)	Số liều sử dụng (liều)	Thành tiền (đóng)		NS tỉnh hỗ trợ tiền VX	NS huyện	Tiền Vắc xin	Tiền công	Tiền vắc xin	Tiền công
A	B	1	2	3	4	5	6	7=8+9+10	8	9	10	11	12	
<b>Tổng cộng</b>														

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA**  
**UBND CẤP HUYỆN, TP**  
(Ký, đóng dấu)

*Bắc Giang, ngày ..... tháng ..... năm .....*  
**TRAM THÚ Y CẤP**  
**HUYỆN, THÀNH PHỐ**  
(Ký, đóng dấu)





Huyện:.....  
 Xã.....  
 Thôn(xóm).....

**DANH SÁCH CÁC HỘ SỬ DỤNG VẮC XIN CÚM GIA CÂM**

**NĂM .....**

Số TT	Ngày tháng năm	Tên chủ hộ chăn nuôi	Gà(Số con x H5N1)(đơn giá:..... đ/liều)			Vịt(Số con x H5N1)(đơn giá:..... đ/liều)			Tổng số tiền NSNN hỗ trợ	NS nhà nước hỗ trợ			Thu của chủ hộ		Chủ hộ chăn nuôi ký xác nhận					
			Số lượng(con)		Thành tiền (đ)	Số lượng(con)		Thành tiền (đ)		NS tỉnh hỗ trợ tiền VX	NS huyện	Tiền vắc xin công	Tiền vắc xin công	Tiền công						
			<35NT	>35NT		<35NT	>35NT													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14=8+9+10	8	9	10	11	12	13	
<b>Tổng cộng</b>																				

Vắc xin: .....Số lượng nhận: .....Số lượng đã tiêm.....liều. Số lượng đã tiêm.....liều. Số lượng hao hụt .....

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
 XÁ, PHƯƠNG, TT  
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA UBND**  
 XÁ, PHƯƠNG, TT  
 (Ký tên, đóng dấu)

**TRƯỞNG THÔN**  
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

**CÁN BỘ TRỰC TIẾP**  
 TIÊM VẮC XIN  
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

**TRƯỞNG THỦ Y**  
 XÁ, PHƯƠNG, TT  
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

Bác Giang, ngày.....tháng.....năm.....















**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**VACXIN HAO HỤT TIÊM PHÒNG .....**

**NĂM .....**

Hôm nay, ngày..... tháng ..... năm .....

Tại thôn (xóm):.....Xã.....Huyện:.....

Tỉnh Bắc Giang, chúng tôi gồm có:

1 - Ông (Bà): .....Trưởng thôn(xóm)

2 - Ông (Bà):.....Thú y trưởng xã,P,TT

3 - Ông (Bà):.....Cán bộ tiêm phòng

Đã cùng nhau tiến hành xác nhận số lượng vacxin hao hụt tiêm phòng . do

NSNN hỗ trợ năm .....như sau:

**I- Vác xin .....**

**1- Tổng số vacxin đã nhận:**

Loại vacxin.....: .....liều x .....đồng = .....đồng

**2- Tổng số vacxin thực tế đã tiêm**

Loại vacxin.....: .....liều x .....đồng = .....đồng

**3- Tổng số vacxin hao hụt**

Loại vacxin.....: .....liều x .....đồng = .....đồng

**II- Vác xin .....**

**1- Tổng số vacxin đã nhận:**

Loại vacxin.....: .....liều x .....đồng = .....đồng

**2- Tổng số vacxin thực tế đã tiêm**

Loại vacxin.....: .....liều x .....đồng = .....đồng

**3- Tổng số vacxin hao hụt**

Loại vacxin.....: .....liều x .....đồng = .....đồng

**Lý do hao hụt:.....**

Vậy chúng tôi lập biên bản xác nhận số vacxin hao hụt trên. Kính đề nghị UBND huyện, thành phố Chi cục thú y tỉnh Bắc Giang duyệt thanh toán.

Biên bản được lập thành 5 bản, mỗi bên giữ 01 bản, gửi UBND huyện, thành phố 01 bản, Chi cục thú y tỉnh Bắc Giang 01 bản.

<b>XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ</b>	<b>CÁN BỘ TIÊM</b>	<b>TRƯỞNG THÚ Y XÃ</b>	<b>TRƯỞNG THÔN</b>
<i>(Ký tên, đóng dấu)</i>	<i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>	<i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>